

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DU LỊCH – THƯƠNG MẠI
TÂY NINH**

Số: 188 /DLTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2018

V/v Giải trình hồi tố số liệu trên
BCTC riêng và hợp nhất tại 31/12/2017

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ theo quy định tại Chương III, Điều 11 khoản 4, 5 Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 đã được soát xét của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Công ty CP Du lịch – Thương mại Tây Ninh xin giải trình các bút toán mà kiểm toán đã điều chỉnh hồi tố làm thay đổi số liệu trên Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2017 như sau:

1. Trên báo cáo riêng:

Chỉ tiêu	Mã số	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh	Chênh lệch
- Hàng tồn kho	141	9.569.636.906	7.585.125.738	1.984.511.168
- Phải trả ngắn hạn khác	319	2.585.139.212	600.628.044	1.984.511.168

(Thông tin thay đổi này được thể hiện tại mục số "30. số liệu so sánh" trên Thuyết minh báo cáo tài chính đã được soát xét cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC).

Nguyên nhân là do các tài sản (kết, vỏ chai của nhà Cung cấp) kiểm toán không ghi nhận là tài sản của Công ty mà là tài sản Công ty đang giữ hộ. Do đó khi Công ty không ghi nhận tài sản này như hàng tồn kho (ảnh hưởng TK 153 và 338). Công ty chỉ theo dõi bên ngoài bảng cân đối kế toán.

2. Trên báo cáo hợp nhất:

Chỉ tiêu	Mã số	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh	Chênh lệch
I. Bảng cân đối kế toán				
- Hàng tồn kho (Cty mẹ)	141	13.298.957.191	11.314.446.023	1.984.511.168
-Thuế GTGT được khấu trừ (Cty Cấp treo)	152	3.712.895.889	4.317.351.286	604.455.397

-Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (Cty Cáp treo)	153	5.666.953.830	5.062.498.433	604.455.397
-Phải trả người bán ngắn hạn (Cty Cáp treo)	311	1.316.518.508	304.113.508	1.012.405.000
- Phải trả ngắn hạn khác	319	3.215.658.119	2.243.551.951	972.106.168

Ghi chú: CT 319: phân loại lại từ Công ty Cp Cáp treo là: 1.012.405.000 và điều chỉnh giảm tại Công ty mẹ: (1.984.511.168). Do đó số sau điều chỉnh chênh lệch: 972.106.168

II. Báo cáo kết quả kinh doanh giữa niên độ (phân loại lại chi phí)

Giá vốn cung cấp dịch vụ	11	103.689.571.795	111.559.235.934	7.869.664.139
Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	20	121.191.827.990	113.322.163.851	7.869.664.139
Chi phí bán hàng	25	25.091.706.057	17.306.950.731	7.784.755.326
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	16.348.548.962	16.263.640.149	84.908.813

(Thông tin thay đổi này được thể hiện tại mục số "28. số liệu so sánh" trên Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC).

Nguyên nhân là do các tài sản (kết, vỏ chai của nhà Cung cấp) kiểm toán không ghi nhận là tài sản của Công ty mà là tài sản Công ty đang giữ hộ. Do đó khi Công ty không ghi nhận tài sản này như hàng tồn kho (ảnh hưởng TK 153 và 338). Công ty chỉ theo dõi bên ngoài bảng cân đối kế toán.

Ngoài ra Công ty kiểm toán có phân loại lại một số chi phí về giá vốn theo thực tế phát sinh tại Công ty CP cáp Treo nhưng không làm thay đổi lợi nhuận của Công ty trên báo cáo hợp nhất.

Trên đây là báo cáo giải trình hồi tố số liệu trên BCTC riêng và hợp nhất tại thời điểm 31/12/2017

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCCKHN;
- Lưu.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Hùng Cường